

Số: 38/2024/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Thúy H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Ông **Phạm Quang H1**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo hợp đồng ủy quyền ngày 30/8/2023.

- *Bị đơn:* 1/ Ông **Trần Văn H2**, sinh năm 1964.

2/ Bà **Nguyễn Thị Tuyết M**, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn H2, bà Nguyễn Thị Tuyết M thừa nhận còn nợ chị Trần Thị Thúy Hằng s tiền 148.600.000 đồng, bao gồm 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) tiền nợ gốc, 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Ông Trần Văn H2, bà Nguyễn Thị Tuyết M có nghĩa vụ trả chị Trần Thị Thúy Hằng s tiền 148.600.000 đồng, bao gồm 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) tiền nợ gốc, 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi. Trả một lần số tiền trên vào ngày 25/5/2024.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:***

- Hoàn trả cho chị Trần Thị Thúy Hằng s tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003317 ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Ông Trần Văn H2 và bà Nguyễn Thị Tuyết M tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí là 3.715.000 đồng (Ba triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ